

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	23.30	23-24	29-30	20	10.5	37.1%	27.4%	Theo dõi giao dịch
GEG	16.25	14.5-15.5	20-21	13.5	9.8	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FPT	76.80	74-76	90-93	70	13.9	14.9%	19.5%	Theo dõi giao dịch
FOX	78.50	76-78	93-95	72	17.0	8.5%	22.8%	Theo dõi giao dịch
FRT	149.00	140-145	170-175	139	31.9	30.3%	160.6%	Theo dõi giao dịch
HDG	28.60	26-27.5	33-34	25	15.0	17.5%	480.8%	Theo dõi giao dịch
PLX	46.00	41-43.5	53-55	39	21.7	15.3%	7.4%	Theo dõi giao dịch
BID	40.65	40.5-41.5	46-48	39	9.5	18.9%	46.1%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ-Viện Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Điều Chỉnh	Tích Luy	Điều Chỉnh	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Duong_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Duong_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		352.7	142.0	245.9	260.7	412.2	188.1	256.3	290.6
Tương quan-VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	DXP	HRC	BMS	FOX	DPM	GTD	D2D
		VIC	VSC	BRR	PSI	VGI	PTV	BMG	IDC
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		311.7	307.4	285.6	296.8	-56.9	384.4	-23.1	316.6
Tương quan-VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PET	TVN	FMC	CTD	STB	DHB	SAS
		PRE	PNJ	HPG	VHC	PC1	LPB	DPM	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	57
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	0
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	17
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		113.6	374.6	294.6	339.5	352.7	368.8	316.6	0
Tương quan-VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	45	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TV1	PAN	DDN					
		QTP	ANV	VDP					

TIN NỔI BẬT

Tối ngày 18/03, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã điện đàm, trao đổi với Thủ tướng Algeria Sifi Ghrieb về thúc đẩy quan hệ song phương và tình hình quốc tế cùng quan tâm.

Thủ tướng Phạm Minh Chính điện đàm với Thủ tướng Algeria, đề nghị hỗ trợ Việt Nam bảo đảm an ninh năng lượng

Với động lực quan trọng từ khuôn khổ quan hệ Đối tác Chiến lược, Thủ tướng Chính phủ đề nghị hai nước khẩn trương triển khai có hiệu quả các cam kết, thỏa thuận đã đạt được, sớm thống nhất Chương trình hành động triển khai khuôn khổ Đối tác chiến lược, đặc biệt trong các lĩnh vực có thế mạnh như hợp tác đầu tư, khai thác dầu khí và lọc hóa dầu, thúc đẩy thương mại, nghiên cứu trồng nông sản Việt Nam tại Algeria, hợp tác quốc phòng, năng lượng tái tạo, khoa học công nghệ, chuyển đổi số.. Thủ tướng Chính phủ đề nghị Algeria hỗ trợ Việt Nam bảo đảm an ninh năng lượng thông qua cung cấp dầu thô và khí đốt trong bối cảnh gián đoạn nguồn cung, phối hợp triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Công ty thăm dò và khai thác dầu khí Việt Nam (PVEP) và Công ty dầu khí quốc gia Algeria (Sonatrach).

Ngày 19/03 (giờ Việt Nam), Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất trong bối cảnh các nhà hoạch định chính sách phải cân nhắc giữa lạm phát cao hơn dự kiến, tín hiệu trái chiều từ thị trường lao động và cả cuộc chiến ở Iran.

Fed giữ nguyên lãi suất, vẫn dự báo có 1 lần giảm lãi suất trong năm 2026

Đúng như dự báo, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) bỏ phiếu 11-1 giữ lãi suất tham chiếu trong khoảng 3,5%-3,75%. Mức lãi suất này định hướng chi phí vay qua đêm giữa các ngân hàng, đồng thời ảnh hưởng đến hàng loạt khoản vay của doanh nghiệp và người tiêu dùng. Trong tuyên bố sau cuộc họp, Fed chỉ điều chỉnh nhẹ đánh giá về triển vọng kinh tế, với kỳ vọng tăng trưởng cao hơn đôi chút nhưng lạm phát cũng sẽ ở mức cao hơn trong năm 2026.

Giai đoạn 2026-2030, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân từ 10%/năm trở lên. Đây là mục tiêu đầy tham vọng trong bối cảnh kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro từ xung đột địa chính trị, biến động giá năng lượng đến những bất định của dòng vốn toàn cầu.

Áp lực vốn cho mục tiêu tăng trưởng hai con số giai đoạn mới

Để hiện thực hóa mục tiêu này, nhu cầu vốn được dự báo ở mức rất lớn. Ước tính, tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong giai đoạn tới cần khoảng 38,5 triệu tỷ đồng, gấp hơn hai lần so với giai đoạn 2021-2025. Tốc độ tăng vốn đầu tư phải đạt bình quân khoảng 16% mỗi năm, đưa tỷ lệ đầu tư trên GDP lên khoảng 40%. Áp lực huy động vốn không chỉ nằm ở quy mô mà còn ở chất lượng và tính bền vững. Trong bối cảnh nguồn lực có hạn, bài toán đặt ra là làm sao khơi thông và phân bổ hiệu quả các dòng vốn trong nền kinh tế, đồng thời mở rộng các kênh huy động vốn trung và dài hạn.

Tuần trước, Trung Quốc, quốc gia nhập khẩu dầu lớn nhất thế giới ra lệnh tạm dừng xuất khẩu nhiên liệu ít nhất đến cuối tháng Ba nhằm ngăn nguy cơ thiếu hụt nguồn cung trong nước. Năm ngoái, xuất khẩu nhiên liệu của Trung Quốc đạt khoảng 22 tỉ đô la Mỹ.

Lệnh cấm xuất khẩu của Trung Quốc siết chặt nguồn cung nhiên liệu ở châu Á

Động thái này được dự báo sẽ làm trầm trọng thêm tình trạng thiếu hụt nhiên liệu và đẩy giá tăng cao đối với các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và vận tải ở châu Á. Sở hữu công suất lọc dầu lớn nhất thế giới, Trung Quốc thường đóng vai trò “nhà cung cấp linh hoạt”, sẵn sàng tăng xuất khẩu khi nhu cầu nội địa giảm và biên lợi nhuận hấp dẫn. Tuy nhiên, lệnh cấm xuất khẩu hoàn toàn lần này tạo ra cú sốc mới và giá cả đã bắt đầu phản ánh điều đó.

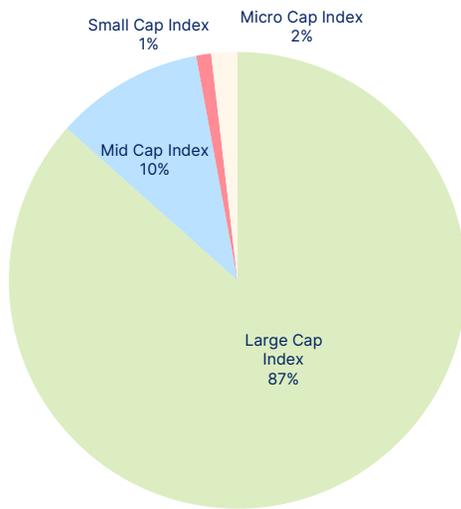
FPT điều chỉnh cách hạch toán kết quả kinh doanh FPT Telecom từ năm 2026

Căn cứ Công văn số 1906/H01-P1 ngày 18/03/2026 của Bộ Công an về việc hợp nhất Báo cáo tài chính 2025 của CTCP Viễn thông FPT (FPT Telecom), CTCP FPT (HOSE: FPT) thông báo về việc thay đổi phương pháp hợp nhất báo cáo tài chính của FPT Telecom.

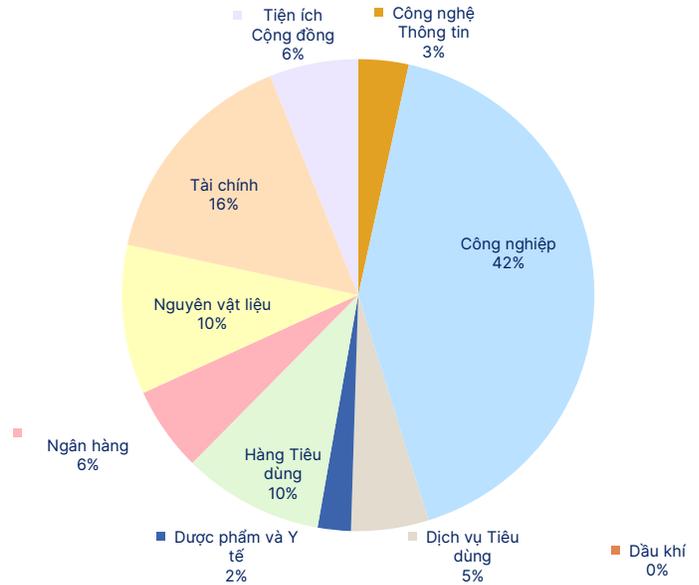
Cụ thể, từ ngày 01/01/2026, FPT sẽ thay đổi phương pháp hợp nhất báo cáo tài chính của FPT Telecom từ hợp nhất toàn bộ (áp dụng cho công ty con) sang phương pháp hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu (áp dụng cho công ty liên doanh liên kết) theo quy định của chuẩn mực và pháp luật kế toán hiện hành.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,125,081	8.8%	1,739	84.0	7.4
VCB	505,518	16.6%	4,210	14.4	2.2
VHM	418,956	17.5%	10,008	10.2	1.7
BID	289,982	18.8%	4,278	9.7	1.7
CTG	271,843	21.1%	4,454	7.9	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	70,743,991	19.1%	2,614	5.8	1.0
SSI	60,456,524	13.9%	1,988	14.1	1.8
HPG	37,427,508	12.6%	2,013	13.3	1.6
VIX	32,820,888	24.1%	2,711	6.1	1.3
NVL	26,591,527	3.2%	862	15.1	0.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 7.0%	5.4%	644	14.3	0.8
NVL	↑ 6.9%	3.2%	862	15.1	0.5
PET	↑ 6.9%	10.3%	2,409	17.8	1.7
NO1	↑ 6.9%	5.5%	739	8.7	0.5
VSI	↑ 5.6%	18.3%	2,774	10.2	1.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VVS	↓ -7.0%	64.6%	15,160	9.2	4.6
PAN	↓ -6.9%	7.5%	3,218	10.1	0.7
HRC	↓ -6.9%	5.7%	1,162	70.8	4.0
APG	↓ -6.9%	0.2%	24	273.1	0.6
DGC	↓ -6.9%	20.8%	7,965	8.0	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	3,977,566	17.6%	3,042	7.8	1.3
MSN	3,188,173	9.6%	2,710	27.8	2.4
PDR	1,327,350	4.4%	531	28.7	1.2
KDH	1,245,600	5.2%	943	27.8	1.4
HPG	1,087,848	12.6%	2,013	13.3	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
BSR	(4,878,543)	8.9%	1,036	29.6	2.5
FPT	(3,063,493)	23.6%	5,511	14.3	3.1
PVT	(2,945,900)	9.5%	2,210	11.2	1.0
FUEVFVNI	(2,160,850)	N/A	N/A	N/A	N/A
VCG	(2,041,300)	33.2%	6,084	3.6	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn